TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T
Bản án số:68/2023-HSST
Ngày:19-7-2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N- TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Bắc

Ông Quản Giang Thao

- Thư ký phiên toà: Ông: Phạm Viết Chiến - Thư ký Toà án nhân dân thị xã N - Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND Thị xã N tham gia phiên toà:

Bà: Nguyễn Thị Quỳnh - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 19/7/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân, thị xã N, tỉnh T xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 69/2023/TLST- HS ngày 23/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2023/QĐXXST-HS ngày06/7/2023đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc N – Sinh năm 2000; tại xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T; Nơi cư trú: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: N; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt N; Con ông**:** Nguyễn Ngọc Hải và bà Trần Thị Hoa; Sống chung với chị Bùi Thị Thúy Hường (không đăng ký kết hôn), có 01 con sinh năm 2021

Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ 05/4/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Trú tại tiểu khu 5, phường Hải Hoà, thị xã N, tỉnh T.

*** Người làm chứng:**

- Chị Y Ngọc - Sinh năm 2005 (vắng mặt)

Nơi ở hiện nay: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N - T.

- Anh Vũ Kiến Giang – Sinh năm: 1979 (vắng mặt)

Trú tại: Tiểu khu 1, phường Hải Hòa, thị xã N, tỉnh T

- Anh Nguyễn Đình Châu – Sinh năm 1986 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N - T.

Anh: Nguyễn Hữu Đông – Sinh năm 1994 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N - T.

- Anh Lã Việt H - Sinh năm 1966 (vắng mặt)
Trú tại: TDP Xuân Hòa, phường Nguyên Bình, thị xã N, tỉnh T

Anh Tăng Đình Quyền - Sinh năm 1984 (vắng mặt)
Trú tại: TDP Vạn Thắng 1, phường Hải Hòa, thị xã N, tỉnh T

Chị Vũ Thị H - Sinh năm 1976 (vắng mặt)
Trú tại: TDP Xuân Hòa, phường Nguyên Bình, thị xã N, tỉnh T

Chị Y Diệu - Sinh năm 2005 (vắng mặt)
Nơi ở hiện nay: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N - T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 09/10/2022, Nguyễn Ngọc N đến quán Karaoke H Anh ở tổ dân phố Xuân Hoà, phường Hải Hoà, thị xã N để hát. Đến khoảng 22 giờ 50 phút cùng ngày, N đi ra khu vực sân trước quán hát để chuẩn bị ra về thì thấy Nguyễn Hữu H (*trú tại tiểu khu 5, phường Hải Hoà, thị xã N*) đang to tiếng với một nữ nhân viên rót bia tên là Y Ngọc (*tạm trú tại thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N*), sau đó thấy anh H dùng tay đấm chị Ngọc thì N bức xúc nên đã rút từ người ra 01 cây gậy baton ba khúc bằng kim loại, dài 60cm chạy lại đánh nhiều cái theo hướng từ trên xuống dưới vào người anh H. Thấy vậy, anh Lã Việt H (*trú tại tổ dân phố Xuân Hoà, phường Hải Hoà, thị xã N*), chủ quán hát Karaoke Hà Anh và một số người khách vào can ngăn nên N đi ra phía ngoài đường Quốc lộ 1A. Lúc này, anh H xông lại định đánh N nhưng bị N dùng cây gậy baton ba khúc đánh liên tiếp vào người, anh H bị thương nằm xuống lề đường trước quán Karaoke Hà Anh, còn N bỏ chạy về hướng xã Hải Nhân. Khi đến gần Trung tâm y tế thị xã N thì N vứt cây gậy baton vào đống rác, sau đó N được Nguyễn Ngọc Giỏi *(là anh trai N)* ra đón về nhà. Về phần anh H sau đó được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa Quốc tế Hợp Lực sơ cứu và điều trị từ ngày 09/10/2022 đến 11/10/2022 anh H xin chuyển đến Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức H Nội khám và lấy thuốc. Đến 19/10/2022 anh H tiếp tục vào Bệnh viện Hợp Lực điều trị từ ngày 19/10/2022 đến 22/10/2022 xuất viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1137/2022/TTPY ngày 08/11/2022, Trung tâm pháp y T, kết luận:

- Chấn thương mắt phải gây chấn thương đụng dập nhãn cầu: 11%.

- Chấn thương vùng bàn tay trái gây tổn thương gãy đầu gần xương bàn V bàn tay trái: 06%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức mi dưới mắt phải; kích thước sẹo nhỏ: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt ngang mức vùng trán phía trên đuôi cung lông mày phải; kích thước sẹo nhỏ: 03%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu phải; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

- Sẹo vết thương phần mềm vùng mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải; kích thước sẹo nhỏ: 01%.

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng mi dưới mắt phải: 0,5%.

- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da vùng hông (mạn sườn) bên trái: 0,5%.

- Các chấn thương và tổn thương khác do chấn thương đã được điều trị: 0%.

Tại thời điểm giám định pháp y về thương tích: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Hữu H được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 24%.

Tại bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 1163/2022/TTPY ngày 08/11/2022, Trung tâm pháp y T, kết luận:

- Tại vị trí trên đầu có vết thương: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại vị trí bên dưới mí mắt phải có vết thương: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc; hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại vị trí bên trên đuôi lông mày phải có vết thương: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại vị trí bên dưới mắt phải có vết thương, vết thâm bầm tím: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh.

- Tại vị trí cẳng tay trái có vết thương: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại vị trí mu bàn tay trái có vết thương sưng tấy: Do tác động của ngoại lực, được tạo nên bởi vật tày, hoặc vật tày có cạnh.

- Tại vị trí cẳng tay phải có vết thương: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại vị trí bên hông trái có vết thương xước, sưng tấy đỏ: Do tác động của ngoại lực; được tạo nên bởi vật tày có cạnh, hoặc vật có cạnh sắc, hoặc vật có cạnh sắc nhọn.

- Tại thời điểm giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác tư thế, chiều hướng tác động và lực tác động của vật gây thương tích.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của anh Lã Việt H 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ Camera an ninh của quán tại thời điểm xảy ra vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 844/KL-KTHS ngày 23/02/2023, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh T kết luận:

- Không phát hiện dấu hiệu chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tệp video của 01 USB gửi giám định.

- Mô tả một số hình ảnh từ các tệp video gửi giám định - Được thể hiện trong phụ lục.

Đối với hành vi dùng tay đánh chị Y Ngọc của anh Nguyễn Hữu H: Chị Ngọc không có yêu cầu đề nghị gì nên không có căn cứ để xử lý.

Về vật chứng của vụ án:

- 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ camera an ninh của quán Karaoke H Anh tại thời điểm xảy ra vụ án*(thu giữ của anh Lã Việt H)*, sau giám định, được cho vào một phong bì màu trắng, mặt trước ghi KLGĐ số 844/KL-KTHS ngày 23/02/2023 QĐTC số 623/CSĐT ngày 07/11/2022, mặt sau có 04 hình dấu màu đỏ có nội dung "Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh T", phong bì được dán kín và niêm phong bởi chữ ký đứng tên Trần Thị Hồng và Phạm Ngọc Anh. Hiện phong bì đã được cơ quan điều tra đưa vào hồ sơ vụ án.

- Đối với cây gậy baton ba khúc dài 60cm, có cán gậy bằng cao su màu đen N sử dụng làm hung khí đánh gây thương tích cho anh H, N khai nhận đã vứt vào đống rác gần Trung tâm y tế thị xã N, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng; đến nay bị cáo và gia đình đã bồi thường cho anh H 10.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 82/CT-VKSND ngày 23/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N, tỉnh Thanh Hoá truy tố Nguyễn Ngọc N về tội "cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện VKS nhân dân Thị xã N giữ quyền công tố giữ *nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:*

**Áp dụng Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt: Nguyễn Ngọc N từ 33 đến 36 tháng tù.*

**Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584,590 BLDS :*

- Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H 38.112.700đ (ba mươi tám triệu một trăm mười hai nghìn bảy trăm đồng) gồm các khoản sau:

Tiền viện phí tại bệnh viện Hợp Lực : 11.630.600 đồng.

- Tiền thuốc tại Bệnh viện Việt Đức: 7.282.100 đồng

- Tiền thuê xe đi lại từ T- H Nội: 4000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất trong 6 ngày không lao động

300.000 đồng / ngày x 6 ngày = 1.800.000 đồng.

-Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 06 ngày điều trị

300.000 đồng / ngày x 6 ngày = 1.800.000 đồng.

Ngoài ra do anh H bị tổn hại 24% sức khỏe nên Nguyễn Ngọc N phải bồi thường tổn thất về tinh thần đối với Nguyễn Hữu H bằng 12 tháng lương tối thiểu 1.800.000 đồng x 12 = 21.600.000 đồng. Hiện tại Nguyễn Ngọc N đã bồi thường 10.000.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an Thị xã N, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an Thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã N, Kiểm sát viên VKSND Thị xã N trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 09/10/2022, tại quán Karaoke Hà Anh thuộc tổ dân phố Xuân Hoà, phường Hải Hoà, thị xã N, do bức xúc việc anh Nguyễn Hữu H đánh chị Y Ngọc là nhân viên quán Karraoke nên Nguyễn Ngọc N đã dùng gậy baton ba khúc dài 60cm, là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh H, làm anh H bị tổn thương cơ thể 24%.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, nhân chứng, cùng nhiều tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc N dùng gậy baton ba khúc là hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích cho anh H mất 24% sức khỏe đã phạm tội:" Cố ý gây thương tích" với tình tiết định khung: "*Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm;...*" quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự

[3].Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo

Bị cáo đã có hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hai mất 24% sức khỏe. hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm tới sức khỏe của người khác, đồng thời gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó cần phải xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

* *Tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

* *Tình tiết giảm nhẹ*: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, quá trình điều tra bị cáo đã có trách nhiệm bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Giảm cho bị cáo 1 phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có thể giáo dục cải tạo theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, anh Nguyễn Hữu H yêu cầu Nguyễn Ngọc N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh 50.000.000 đồng do sức khỏe bị xâm phạm. Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của pháp luật để xác định mức bồi thường cụ thể:

-Tiền viện phí tại bệnh viện Hợp Lực : 11.630.600 đồng.

- Tiền thuốc tại Bệnh viện Việt Đức: 7.282.100 đồng

- Tiền thuê xe đi lại từ T - H Nội: 4000.000 đồng.

- Thu nhập thực tế bị mất trong 6 ngày không lao động
300.000 đồng / ngày x 6 ngày = 1.800.000 đồng.

-Thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc trong 06 ngày điều trị
300.000 đồng / ngày x 6 ngày = 1.800.000 đồng.

Ngoài ra do anh H bị tổn hại 24% sức khỏe nên Nguyễn Ngọc N phải bồi thường tổn thất về tinh thần đối với Nguyễn Hữu H bằng 12 tháng lương tối thiểu 1.800.000 đồng x 12 = 21.600.000 đồng. Tổng 48.112.700 đồng. Hiện tại Nguyễn Ngọc N đã bồi thường 10.000.000 đồng. Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền còn lại cho anh Nguyễn Hữu H là 38.112.700đ

[6] Về tang vật: Đối với cây gậy baton ba khúc dài 60cm, có cán gậy bằng cao su màu đen bị cáo sử dụng làm hung khí đánh gây thương tích cho anh H, sau đó đã vứt vào đống rác gần Trung tâm y tế thị xã N, Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.*

* Tuyên bố: Nguyễn Ngọc N phạm tội: "Cố ý gây thương tích"

Xử phạt: Nguyễn Ngọc N 33 (ba ba) tháng tù (thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/4/2023).

* Về trách nhiệm dân sự *: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 584,590 Bộ luật dân sự :*

- Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc N phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H 38.112.700đ (ba mươi tám triệu một trăm mười hai nghìn bảy trăm đồng)

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành các khoản tiền bồi thường thì phải chịu lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.905.635đ (một triệu chín trăm lẻ năm nghìn sáu trăm ba mươi lăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi H hành nh án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận